

Số: 1668 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 12 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ
cho Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé và hộ gia đình, cá nhân
khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất
dự án Khu dân cư đô thị, dịch vụ và thương mại Minh Lập

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bãi bỏ, bổ sung một số điều của Quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh về việc quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;



Căn cứ Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh về việc quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng và các hạng mục khác khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Công văn số 1838/UBND-TH ngày 04/6/2021 của UBND tỉnh Bình Phước về việc triển khai dự án đầu tư Khu dân cư đô thị, dịch vụ và thương mại Minh Lập;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 456/TTr-STNMT ngày 26/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé và hộ gia đình, cá nhân khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện đầu tư xây dựng dự án Khu dân cư đô thị, dịch vụ và thương mại Minh Lập như sau:

1. Tổ chức bị thu hồi đất: Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé.
2. Tổng diện tích bị thu hồi: 159.455,2 m².
3. Địa điểm thu hồi đất: Xã Minh Lập, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.
4. Loại đất bị thu hồi: Đất trồng cây lâu năm.
5. Danh sách tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được bồi thường, hỗ trợ:
 - Tổ chức: 01 tổ chức (Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé).
 - Hộ gia đình, cá nhân: 03 hộ (có tài sản trên đất của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé).
6. Tổng chi phí bồi thường, hỗ trợ: **4.384.468.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn tỷ, ba trăm tám mươi bốn triệu, bốn trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí bồi thường về đất: 0 đồng (đất được nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm không được bồi thường về đất theo quy định tại khoản 1, Điều 82, Luật Đất đai năm 2013).

- Bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại: 1.594.552.000 đồng.

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ di dời mồ mả: 42.000.000 đồng.

- Chi phí bồi thường cây trồng: 2.747.916.000 đồng.

(Có Bảng tổng hợp chi tiết chi phí bồi thường, hỗ trợ kèm theo).

7. Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Chơn Thành; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai;

các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được bồi thường, hỗ trợ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- LĐVP, P. KT, P. TH;
- Lưu: VT_(BH-87-QĐ-09/9).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Anh Minh





BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Thuộc dự án: Khu dân cư đô thị, dịch vụ và thương mại Minh Lập

(Kèm theo Quyết định số 1668 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2022 của UBND tỉnh)

TT	Số BB	Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được bồi thường, hỗ trợ	Địa chỉ	Tổng diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất thu hồi	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)			Tổng cộng (đồng)	Ghi chú
						Di dời mô mã	Cây trồng	Chi phí đầu tư vào đất còn lại		
01	01	Trần Văn Long (phần mộ bà Trần Thị Rạng)	Áp 4, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	0,0	-	14.000.000	0	0	14.000.000	
02	02	Nguyễn Văn Dũng (phần mộ bà Đào Thị Hoài)	Áp 2, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	0,0	-	14.000.000	0	0	14.000.000	
03	03	Lê Thị Thu Diễm (phần mộ bà Trần Thị Không)	Áp 4, xã Minh Lập, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	0,0	-	14.000.000	0	0	14.000.000	
04	04	Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé	Xã Minh Thành, Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	159.455,2	CLN	0	2.747.916.000	1.594.552.000	4.342.468.000	
Tổng cộng				159.455,2		42.000.000	2.747.916.000	1.594.552.000	4.384.468.000	

Số tiền bằng chữ: Bốn tỷ, ba trăm tám mươi bốn triệu, bốn trăm sáu mươi tám nghìn đồng./.